

Chỉ đạo nội dung:
Đại tá, Thạc sỹ Trần Thị Bích Huệ

Thực hiện:
Thiếu tá, Thạc sỹ Trần Nữ Quế Phương
Đại úy Trần Mạnh Hà

Lời giới thiệu

Nhằm giúp bạn đọc nắm được nguồn sách mới nhập về Thư viện Quân đội, chúng tôi biên soạn và cấp phát đến các thư viện trong toàn quân “**Thư mục thông báo tài liệu mới**” số 8 - 2015.

Thư mục TBTLM gồm 2 phần:

- Phần I: Thông báo tài liệu mới: giới thiệu sách quốc văn, ngoại văn, tư liệu mới nhập về Thư viện Quân đội.

- Phần II: Điểm sách.

Tài liệu trong Thư mục được sắp xếp theo nội dung và ngôn ngữ.

Thư viện Quân đội rất mong nhận được ý kiến đóng góp của các đồng nghiệp và bạn đọc.

Mọi ý kiến xin gửi về:

PHÒNG THÔNG TIN THƯ MỤC MÁY TÍNH

THƯ VIỆN QUÂN ĐỘI

83 Lý Nam Đế - Hà Nội

Điện thoại: 043.8230771 - 069.554556

FAX: 043.8235130

Website: <http://thuvienquandoi.vn>

Email: Thuvienquandoi@mail.bqp

Tvqd@tttt.bqp.vn

THÔNG BÁO TÀI LIỆU MỚI số 8/2015 giới thiệu 343 tài liệu, bằng hai ngôn ngữ Việt và Anh, trong đó có 243 tài liệu tiếng Việt và 100 tài liệu tiếng Anh. Nội dung bao gồm nhiều môn ngành tri thức, có thể phân chia theo các nhóm ngành như sau:

- Tổng loại: 5 tài liệu
- Triết học – Tâm lí học : 10 tài liệu
- Chủ nghĩa vô thần – tôn giáo : 4 tài liệu
- Chủ nghĩa Mác - Lênin: 17 tài liệu
- Quân sự: 47 tài liệu
- Các khoa học tổng hợp, khoa học xã hội, chính trị: 154 tài liệu.
- Khoa học tự nhiên, toán học, y tế, kĩ thuật : 5 tài liệu
- Văn hóa, văn học, nghệ thuật, sách thiếu nhi: 78 tài liệu
- Lịch sử, địa lý: 23 tài liệu

THÔNG BÁO TÀI LIỆU MỚI

0 – TỔNG LOẠI

001 – Khoa học nói chung

001. *Sự đổ vỡ: Các xã hội đã thất bại hay thành công như thế nào?* / Jarred Diamond; Hà Trần dịch. - H. : Thế giới, 2015. - 871tr. ; 24cm

001(09)+9/V 14649/V 14650

002 – Xuất bản

002. *Báo Quốc ngữ ở Sài Gòn cuối thế kỷ 19: Lịch sử Báo chí quốc ngữ (1865 - 2015)* / Trần Nhật Vy. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 270tr. ; 20cm

002.6/76236/76237

003. *Hơn cả tin tức: Tương lai của báo chí* / Mitchell Stephens; Ng.dịch: Dương Hiếu, Kim Phượng, Hiếu Trung. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 381tr. ; 20cm

002.6/76220/76221/M 160616/M 160617

004. *Làng báo Sài Gòn 1916 - 1930* / Philippe M.F. Peycam; Trần Đức Tài dịch. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 458tr. ; 20cm

002.6/76234/76235/M 160614/M 160615

005. *Trận tuyến công khai giữa Sài Gòn.* - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 286tr. ; 20cm

002.6+V24/76232/76233

1 - TRIẾT HỌC - TÂM LÝ HỌC - LÔGÍC HỌC

1T – Lịch sử triết học và xã hội học

006. *Đặc điểm tư duy và lối sống của con người Việt Nam hiện nay và những vấn đề đặt ra trước yêu cầu đổi mới và hội nhập quốc tế* / Nguyễn Ngọc Hà. - H. : Viện Triết học, 2010. - 320tr. ; 29cm

1T(V)/T 23415

007. *Góp phần tìm hiểu tư tưởng triết học Nguyễn Trãi: Sách chuyên khảo* / Doãn Chính, Bùi Trọng Bắc. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 279tr. ; 21cm

1T(V)+9(V)/M 160248/M 160249

008. *Tư tưởng triết học và giáo dục của Trần Đức Thảo.* - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 495tr. ; 24cm

1T(V)+37(V)/M 140142/M 140143

15 – Tâm lí học

009. 9 bí quyết vận dụng luật hấp dẫn để thay đổi vận mệnh cuộc đời / Pam Grout; Bảo Thư dịch. - H. : Lao động, 2015. - 263tr. ; 21cm

152/M 160606/M 160607

010. Bạn thật sự có tài / Tina Seelig; Phạm Anh Tuấn dịch. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 277tr. ; 21cm

152/M 160584/M 160585

011. Mẹo quản lý tài chính sau kết hôn / E. S. Kim, S. H. Park; Hoàng Hương Ly dịch. - H. : Lao động xã hội, 2014. - 271tr. ; 21cm

158.9/M 160/MP 25859/MP 25860

012. Một số yếu tố tâm lý của người nông dân ảnh hưởng đến quá trình xây dựng nông thôn mới / Lê Thị Thanh Hương chủ biên. - H. : Khoa học xã hội, 2015. - 306tr. ; 21cm

159/76198/76199

013. Sáng tạo từ khuôn mẫu / Drew Boyd, Jacob Goldenberg; Kim Diệu dịch. - H. : Lao động, 2015. - 415tr. ; 21cm

152/M 160642/M 160643

014. Thuật sáng tạo và giải quyết vấn đề / Brian Tracy; Bình Minh dịch. - H. : Lao động, 2015. - 135tr. ; 21cm

152/M 160531/M 160532

015. Tư duy như một kẻ lập dị / Steven D. Levitt, Stephen J. Dubner; Bích Thuận dịch. - H. : Lao động, 2015. - 267tr. ; 21cm

152/M 160582/M 160583

16 – Logic học

016. Logic học Aristotle và ý nghĩa của nó trong sự phát triển của logic hình thức truyền thống / Nguyễn Gia Thơ chủ biên. - H. : Thế giới, 2015. - 343tr. ; 21cm

16/76204/76205

2 – CHỦ NGHĨA VÔ THẦN. TÔN GIÁO

017. Bờ giải thoát / Thích Nữ Giác Liên. - Tp. Hồ Chí Minh : Phương đông, 2014. - 273tr. ; 21cm

293/MP 25953/MP 25954

018. Những điển tích Phật giáo kỳ thú: Sách tham khảo / Tiểu Túc, Lê Minh; Ng.dịch: Hoàng Văn Giáp, Trần Văn Quyền. - Tái bản lần thứ 2. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 411tr. ; 21cm.

293/M 160224/M 160225/MP 25769/MP 25770

019. *Ethnic subnationalist insurgencies in South Asia: identities, interests and challenges to state authority* / Jugdep S. Chima. - London : Routledge, 2015. - 197p. ; 25cm

298/AV 11783

020. *Wehrmacht priests: catholicism and the Nazi war of annihilation* / Lauren Faulkner Rossi. - Cambridge : Harvard University Press, 2015. - 336p. ; 24cm

294.2/AV 11766

3K - CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN

021. *Bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh* / Chủ biên: Nguyễn Bá Dương, Nguyễn Văn Quang. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 439tr. ; 21cm

3K+32(V)2/76161/76162

022. *Chuyện với người cháu gần nhất của Bác Hồ* / Hồng Khanh. - Tái bản có sửa chữa, bổ sung. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 119tr. ; 21cm

3K5H6/M 160339/M 160340/M 160341/M 160342

023. *Đấu tranh chống biểu hiện lệch lạc trong thi hành kỷ luật và giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng* / Mai Trục chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 250tr. ; 21cm

3KV3/M 160186/M 160187

024. *Kể chuyện xây Lăng Bác Hồ* / Hồng Khanh, Thế Long, Dân Hồng. - Tái bản có sửa chữa, bổ sung. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 152tr. ; 19cm

3K5H6+9(V)(069)/M 160343/M 160344/M 160345/MP 25823/MP 25824

025. *Một số giải pháp chủ yếu nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả chất vấn trong giai đoạn hiện nay* / Tô Quang Thu chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 227tr. ; 21cm

3KV3/M 160334/M 160335/MP 25790/MP 25791

026. *Một số vấn đề về xây dựng Đảng: Sách chuyên khảo* / Nguyễn Thị 028 Bình chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 398tr. ; 21cm

3KV3/LC 13183/LC 13184

027. *Những kỷ niệm về Bác Hồ với bộ đội phòng không - không quân* / Nguyễn Xuân Mậu. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 153tr. ; 19cm

3K5H6/M 160331/M 160332/M 160333/MP 25821/MP 25822

028. *Niềm tin và sức mạnh* / Hải Ngọc Thái Nhân Hoà. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2015. - 292tr. ; 21cm

Chào mừng Kỷ niệm 40 năm ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2015)

3K5H6+V24+355(V)(09)22/76210/76211

029. *Phương thức lãnh đạo của Đảng trong công tác kiểm tra, giám sát* / Chủ biên: Lê Văn Giảng, Cao Văn Thống. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 318tr. ; 21cm

3KV3/M 160184/M 160185/M 160200/M 160201

030. Suy ngẫm về triết Hồ Chí Minh / Nguyễn Hùng Hậu. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 287tr. ; 21cm

3K5H6/76145/76146

031. Tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân trong thời kỳ mới / Nguyễn Thế Trung chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2014. - 210tr. ; 21cm

3KV4+32(V)3/M 160220/M 160221

032. Thư vào Nam / Lê Duẩn. - Xuất bản lần thứ 2. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 439tr. ; 21cm

3K5/M 160230/M 160231

033. Tích hợp tư tưởng Hồ Chí Minh trong giảng dạy môn lịch sử ở trường phổ thông / Nghiêm Đình Vỳ chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 335tr. ; 21cm

3K5H6+9(07)/M 160215/M 160216/M 160217/MP 25767/MP 25768

034. Tư tưởng Hồ Chí Minh về giữ nước từ khi nước chưa nguy / Nguyễn Mạnh Hương. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 246tr. ; 21cm

3K5H6/LC 13203/LC 13204

035. Văn hoá soi đường cho quốc dân đi (Văn kiện của Đảng về văn hoá). - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 179tr. ; 21cm

3KV(060)+37(V)/76157/76158

036. Về phòng, chống tham nhũng / Hồ Chí Minh. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 342tr. ; 21cm

3K5H3/M 160188/M 160189

037. Ho Chi Minh: unexplored humanism and the development of Vietnam / Nguyen, Dai Trang. - H. : National Political Publishing House, 2015. - 400p. ; 21cm

3K5H6/A 12964

3 - CÁC KHOA HỌC XÃ HỘI – CHÍNH TRỊ

30 – Các khoa học xã hội

038. Diện mạo và triển vọng của xã hội tri thức / Nguyễn Văn Dân. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 279tr. ; 21cm

301/M 160206/M 160207

039. Hiểu nghèo thoát nghèo / Abhijit V. Banerjee, Esther Duflo; Nguyễn Lê Bảo Ngọc dịch. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 439tr. ; 20cm

301.3/M 160634/M 160635

040. Hỏi - đáp về xã hội học đại cương (dành cho sinh viên các trường đại học, học viện, cao đẳng) / Chủ biên: Dương Quốc Quân, Lê Thị Tuyết, Vương Thuý Hợp. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 278tr. ; 21cm

301(075)/76147/76148

041. Suicide protest in South Asia: consumed by commitment / Simanti Lahiri. - London : Routledge, 2015. - 167p. ; 25cm

301(N44)5/AV 11804

31 – Thống kê. Hoạch toán. Phân tích kinh tế

042. Giáo trình nguyên lý kế toán / Trần Đình Khôi Nguyên chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 367tr. ; 21cm

317.7(075)/76149/76150

043. Lưu trữ tài liệu các công trình xây dựng: Sách tham khảo / Nguyễn Minh Phương. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 335tr. ; 21cm

317.8/M 160234/M 160235/MP 25778/MP 25779

32 – Chính trị. Khoa học chính trị

044. Cạnh tranh chiến lược Nhật - Trung tại Đông Nam Á hai thập niên đầu thế kỷ XXI / Nguyễn Anh Tuấn. - H. : Học viện ngoại giao, 2013. - 94tr. ; 29cm

32(N413)+32(N414)/T 23418

045. Chính sách đối ngoại của các nước lớn / Nguyễn Thị Quế chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 331tr. ; 21cm

327/M 160222/M 160223/MP 25776/MP 25777

046. Đời sống xã hội Việt Nam đương đại / Nguyễn Đức Lộc. - H. : Tri thức, 2015. - 328tr. ; 21cm

T.1 : Tình cảnh sống của người công nhân: thân phận, rủi ro và chiến lược sống

32(V)3/76214/76215

047. Gã khổng lồ mất ngủ: Một góc nhìn về chính trị Trung Quốc đương đại / Susan L. Shirk; Ng.dịch: Vũ Tú Mạnh, Trần Hà Trang. - H. : Hội nhà văn, 2015. - 477tr. ; 24cm

32(N414)/V 14669/V 14670

048. Hai chủ nghĩa, một trăm năm: Sách tham khảo / Tiêu Phong; Ng.dịch: Nguyễn Vinh Quang, Hoàng Văn Tuấn. - Tái bản lần thứ 1. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - tr. ; 21cm

32/76159/76160

049. Một số vấn đề chính trị - kinh tế nổi bật của Liên bang Nga giai đoạn 2011 - 2020 và tác động đến Việt Nam / Nguyễn An Hà. - H. : Viện nghiên cứu Châu Âu, 2010. - 182tr. ; 29cm

32(N519.1)+33(N519.1)/T 23416

050. Một số vấn đề về bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa từ xa trong tình hình mới: Sách chuyên khảo / Nguyễn Văn Quang chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 199tr. ; 21cm

32(V)3/LC 13214

051. Nền hoà bình mong manh - Washington, Hà Nội và tiến trình của Hiệp định Paris: Sách tham khảo / Pierre Asselin; Ng.dịch: Dương Văn Nghiênn,..... - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 374tr. ; 24cm

32(V)8+9:327/M 160164/M 160165

052. Nền ngoại giao toàn diện Việt Nam trong thời kỳ hội nhập / Phạm Gia Khiêm. - Tái bản lần thứ 1. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 659tr. ; 24cm

32(V)8/V 14640/V 14641

053. Ngoại giao đa phương trong hệ thống quan hệ quốc tế đương đại: Sách tham khảo / Lưu Thuý Hồng. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 239tr. ; 21cm

327/M 160240/M 160241

054. Ngoại giao Việt Nam (1945 - 2000) / Nguyễn Đình Bin. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 542tr. ; 24cm

32(V)8+9:327/V 14638/V 14639

055. Nhân tố các nước lớn trong quá trình phát triển của Đông Nam Á giai đoạn 2011 - 2020 / Trần Khánh. - H. : Viện nghiên cứu Đông Nam Á, 2010. - 165tr. ; 29cm

327/T 23417

056. Những vấn đề chính trị - kinh tế nổi bật của Lào giai đoạn 2011 - 2020 và tác động chủ yếu tới Việt Nam / Trương Duy Hoà. - H. : Viện nghiên cứu Đông Nam Á, 2010. - 188tr. ; 29cm

32(N441)+33(N441)/T 23420

057. Những vấn đề chính trị, kinh tế nổi bật Đông Nam Á giai đoạn 2011 - 2020 và tác động / Nguyễn Sỹ Tuấn. - H. : Viện nghiên cứu Đông Nam Á, 2010. - 258tr. ; 29cm

327+33(T)/T 23423

058. Obama và sự trỗi dậy của Trung Quốc: Bên trong chiến lược châu Á của Mỹ: Sách tham khảo / Jeffrey Bader; Biên dịch: Trọng Minh, Kim Thoa, Minh Thu. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 331tr. ; 21cm

327+32(N711)/76099/76167

059. Phòng, chống "diễn biến hoà bình" ở Việt Nam - Mệnh lệnh của cuộc sống / Nguyễn Bá Dương. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 343tr. ; 21cm

32(V)2/76165/76166

060. Quan hệ Mỹ - Philippines trong vấn đề tranh chấp Biển Đông hiện nay (2009 - 2012) / Trần Thị Kim Vinh. - H., 2010. - tr. ; 29cm

327/T 23421

061. Quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ 1994 - 2010 / Bùi Thị Phương Lan. - H. : Viện nghiên cứu Châu Mỹ, 2010. - 168tr. ; 29cm

32(V)8+32(N711)/T 23422

062. Thề lương nan của người tù: Lý thuyết trò chơi và cuộc chạy đua vũ trang về công nghệ nguyên tử / William Poundstone; Anh Tú dịch. - H. : Lao động xã hội, 2014. - 491tr. ; 21cm

327/M 160/MP 25857/MP 25858

063. Thực trạng phát triển tam giác phát triển Việt Nam - Lào - Campuchia vai trò của Việt Nam và Nhật Bản. - H. : Viện nghiên cứu Đông Nam Á, 2010. - 256tr. ; 29cm

327/T 23419

064. Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VIII. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 198tr. ; 21cm

32(V)7/M 160213/M 160214

065. Western foreign policy and the Middle East / Ed.: Christian Kaunert, Sarah Léonard.... - London : Routledge, 2015. - 126p. ; 25cm

327/AV 11773

066. Al Qaeda's global crisis: the Islamic state, takfir and the genocide of Muslims / V.G. Julie Rajan. - London : Routledge, 2015. - 354p. ; 25cm

327.03/AV 11814

067. Asia in the second nuclear age / Ed.: Ashley J. Tellis, Abraham M. Denmark, Travis Tanner. - Seattle : The National Bureau of Asian Research, 2013. - 333p. ; 23cm

Strategic Asia 2013-2014

32(N711)+327/AV 11762

068. Civil - military relations in post - conflict societies: transforming the role of the military in Central America / Orlando J. Pérez. - London : Routledge, 2015. - 158p. ; 24cm

32(N711)/AV 11769

069. Conflict, peace, security and development: theories and methodologies / Ed.: Helen Hintjiens, Dubravka Zarkov. - London : Routledge, 2015. - 255p. ; 25cm

327/AV 11786

070. Conflict, security and development: an introduction / Danielle Beswick, Paul Jackson. - 2nd ed.. - London : Routledge, 2015. - 227p. ; 25cm

32/AV 11777

071. Congressional policymaking in Sino - U.S. relations during the post - cold war era / Joseph A. Gagliano. - London : Routledge, 2015. - 185p. ; 25cm

327/AV 11780

072. *Construction of Chinese nationalism in the early 21st century: domestic sources and international implications* / Suisheng Zhao. - London : Routledge, 2014. - 257p. ; 25cm

32(N414)/AV 11800

073. *Corporate security intelligence and strategic decision making* / Justin Crump. - London : Routledge, 2015. - 275p. ; 24cm

327/AV 11698

074. *Discourses and practices of terrorism: interrogating terror* / Ed.: Bob Brecher, Mark Devenney, Aaron Winter. - London : Routledge, 2014. - 195p. ; 24cm

327.03/AV 11751

075. *East Asia's demand for energy, minerals and food: the international politics of resources* / Ed.: Kate Baclay, Graeme Smith. - London : Routledge, 2015. - 153p. ; 25cm

32(N41)/AV 11802

076. *Frontiers, insurgencies and counter - insurgencies in South Asia 1820 - 2013* / Kaushik Roy. - London : Routledge, 2015. - 226p. ; 22cm

32(N45)/A 12969

077. *Human security, law and the prevention of terrorism* / Andrej Zwitter. - London : Routledge, 2014. - 206p. ; 24cm

327.03/AV 11749

078. *Indian Ocean regionalism* / Ed.: Dennis Rumley, Timothy Doyle. - London : Routledge, 2015. - 104p. ; 25cm

32(T92)/AV 11805

079. *International terrorism and world security* / Ed.: David , Carlo Schaerf. - London : Routledge, 2015. - 332p. ; 25cm

Vol. 3

327.03/AV 11785

080. *Japan's civil - military diplomacy: the banks of the Rubicon* / Dennis T. Yasutomo. - London : Routledge, 2015. - 192p. ; 25cm

32(N413)+327/AV 11788

081. *Maritime terrorism and piracy in the Indian Ocean region* / Ed.: Awet T. Weldemichael, Patricia Schneider, Andrew C. Winner. - London : Routledge, 2015. - 123p. ; 25cm

327.03/AV 11692

082. *Migration and security in the global age: diaspora communities and conflict* / Feargal Cochrane. - London : Routledge, 2015. - 191p. ; 25cm

327/AV 11782

083. *Neurotechnology in national security and defense* / James Giordano. - London : CRC Press, 2015. - 289p. ; 25cm

327+5A2.168/AV 11699

084. *Non - traditional security challenges in Asia: approaches and responses* / Ed.: Shebonti Ray Dadwal, Uttam Kumar Sinha. - London : Routledge, 2015. - 393p. ; 22cm

32(N4)/A 12968

085. *North Korea - US relations under Kim Jong II: the quest for normalization?* / Pardo, Ramon Pacheco. - London : Routledge, 2014. - 162p. ; 25cm

327/AV 11795

086. *North Korea and Northeast Asian regional security* / Simon Shen. - London : Routledge, 2015. - 175p. ; 25cm

32(N412)/AV 11794

087. *Nuclear exits: countries foregoing the nuclear option* / Ed.: Ilkka Taipale, Vappu Taipale. - London : Routledge, 2015. - 86p. ; 25cm

327.03/AV 11796

088. *Nuclear South Asia: keywords and concepts* / Rajesh Rajagopalan, Atul Mishra. - London : Routledge, 2014. - 305p. ; 22cm

327.03/A 12967

089. *Oxford handbook of the international relations of Asia* / Ed.: Saadia M. Pekkanen, John Ravenhill, Rosemary Foot. - New York : Oxford University Press, 2014. - 810p. ; 25cm

327+32(N4)/AV 11754

090. *Political changes in Taiwan under Ma Ying-jeou: Partisan conflict, policy choices, external constraints and security challenges* / Ed.: Jean-Pierre Cabestab, Jacques deLisle. - London : Routledge, 2015. - 307p. ; 25cm

32(N421)/AV 11810

091. *Politics and violence in Eastern Africa: the struggles of emergencing states* / Ed.: David M. Anderson, Oystein H. Rolandsen. - London : Routledge, 2015. - 211p. ; 25cm

32(N6)/AV 11774

092. *Power, politics and maritime governance in the Indian Ocean* / Ed.: Jivanta, Schottli. - London : Routledge, 2015. - 127p. ; 25cm

32(N413)/AV 11775

093. *Presidential Rhetoric from Wilson to Obama: constructing crises, fast and slow* / Wesley W. Widmaier. - London : Routledge, 2015. - 151p. ; 25cm

32(N711)/AV 11811

094. *Race and racism in international relations: confronting the global colour line* / Ed.: Alexander Anievas, Nivi Manchanda, Robbie Shilliam. - London : Routledge, 2015. - 218p. ; 25cm

327/AV 11695

095. *Routledge handbook of Chinese security* / Ed.: Lowell Dittmer, Maochun Yu. - London : Routledge, 2015. - 376p. ; 25cm

32(N414)/AV 11776

096. *Russia's security policy under Putin: a critical perspective* / Aglaya Snetkov. - London : Routledge, 2015. - 254p. ; 25cm

32(N519.1)/AV 11812

097. *Security and conflict in East Asia* / Ed.: Andrew T. H. Tan. - London : Routledge, 2015. - 246p. ; 25cm

327/AV 11801

098. *Strategic cultures and security policies in the Asia - Pacific* / Jeffrey S. Lantis. - London : Routledge, 2015. - 170p. ; 25cm

32(N4)/AV 11784

099. *Territorial disputes and conflict management: the art of avoiding war* / Rongxing Guo. - London : Routledge, 2014. - 206p. ; 24cm

327/AV 11746

100. *The ethics of nuclear weapons dissemination: moral dilemmas of aspiration, avoidance and prevention* / Thomas E. Doyle, II. - London : Routledge, 2015. - 166p. ; 25cm

327.03/AV 11807

101. *The financial war on terrorism: a review of counter-terrorist financing strategies since 2001* / Nicholas Ryder. - London : Routledge, 2015. - 210p. ; 25cm

327.03/AV 11808

102. *The global politics of combating nuclear terrorism: a supply-side approach* / Ed.: William C. Potter, Cristina Hansell. - London : Routledge, 2013. - 188p. ; 25cm

327.03/AV 11752

103. *The impact, legitimacy and effectiveness of EU counter - terrorism* / Fiona De Londras. - London : Routledge, 2015. - 231p. ; 25cm

327.03/AV 11789

104. *The prospects for a regional human rights mechanism in East Asia* / Hidetoshi Hashimoto. - London : Routledge, 2004. - 247p. ; 25cm

Vol. 6

32(N41)/AV 11806

- 105. *The Responsibility to Protect: a defense* / Alex J. Bellamy. - Oxford : Oxford University Press, 2015. - 212p. ; 24cm
327/AV 11759**
- 106. *The rise of Islamic state: ISIS and the new sunni revolution* / Patrick Cockburn. - London : Verso, 2015. - 172p. ; 20cm
327.03/A 12959**
- 107. *The stakes of democracy in South-East Asia* / H. J. van Mook. - London : Routledge, 2015. - 312p. ; 25cm
32(N45)/AV 11787**
- 108. *U.S. alliances and partnerships at the center of global power* / Ed.: Ashley J. Tellis, Abraham M. Denmark, Greg Chaffin. - Seatte : The National Bureau of Asian Research, 2014. - 384p. ; 23cm
32(N711)+327/AV 11761**
- 109. *U.S. covert operations and cold war strategy: Truman, secret warfare and the CIA, 1945-53* / Sarah-Jane Corke. - London : Routledge, 2014. - 240p. ; 24cm
327+32(N711)/AV 11696**
- 110. *US foreign policy and China: Bush's first term* / Guy Robert. - London : Routledge, 2015. - 210p. ; 25cm
32(N711)+32(N414)+327/AV 11792**
- 33 – Kinh tế. Khoa học kinh tế**
- 111. *Doanh nghiệp của thế kỷ 21* / Robert T. Kiyosaki; Trần Lê dịch. - Tái bản lần thứ 1. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 259tr. ; 21cm
334/M 160382/M 160383**
- 112. *Đốc hết trái tim* / Howard Schultz; Võ Công Hùng dịch. - Tái bản lần thứ 7. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 483tr. ; 21cm
335.1/M 160659/M 160660**
- 113. *Du lịch nông thôn - Từ lý luận đến thực tiễn* / Đào Thị Hoàng Mai chủ biên. - H. : Khoa học xã hội, 2015. - 174tr. ; 21cm
338.73/76194/76195**
- 114. *Khai sinh nhà đổi mới* / Tony Wagner; Ng.dịch: Tiêu Long, Ngô Hà. - H. : Lao động xã hội, 2014. - 447tr. ; 21cm
335/M 160/MP 25855/MP 25856**
- 115. *Kinh tế học vì mô mới* / Pierre Cahuc; Nguyễn Đông Phước dịch. - H. : Tri thức, 2015. - 214tr. ; 21cm
33.012.1/76216/76217**

116. Những vấn đề nổi bật trong lĩnh vực kinh tế - xã hội của Trung Quốc trong 10 năm đầu thế kỷ XXI và triển vọng đến năm 2020 / Hoàng Thế Anh. - H. : Viện nghiên cứu Trung Quốc, 2010. - 323tr. ; 29cm

33(N414)/T 23424

117. Phát triển hạ tầng giao thông - Kinh nghiệm quốc tế và giải pháp cho Việt Nam: Sách chuyên khảo / *Phí Vĩnh Tường chủ biên.* - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 246tr. ; 21cm

338.1:6V/76202/76203

118. Phát triển năng lượng sạch ở Nhật Bản - Những kinh nghiệm và gợi ý cho Việt Nam: Sách chuyên khảo / *Trần Quang Minh chủ biên.* - H. : Khoa học xã hội, 2015. - 235tr. ; 21cm

338.1:6C2+6C2/76200/76201

119. Phát triển nông nghiệp, nông thôn Việt Nam hiện nay - Những trăn trở và suy ngẫm: Sách tham khảo / *Vũ Trọng Khải.* - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 423tr. ; 21cm

333(V)/M 160210

120. Sự phát triển của công nghiệp văn hoá ở Nhật Bản và Hàn Quốc / Phạm Hồng Thái chủ biên. - H. : Khoa học xã hội, 2015. - 230tr. ; 21cm

338.1(N413)+338.1(N412.1)/76196/76197

121. Thời điểm đột phá / Kim Kiyosaki; Trần Lê dịch. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 398tr. ; 20cm

335.1/M 160621/M 160622

122. Kotler bàn về tiếp thị: Làm thế nào để tạo lập, giành được và thống lĩnh thị trường / *Philip Kotler; Vũ Tiến Phúc dịch.* - Tái bản lần thứ 6. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 427tr. ; 21cm

339.13/M 160434/M 160435

123. Việt Nam - mảnh hổ hay mèo rừng: Phát triển kinh tế Việt Nam nhìn từ bên ngoài / *Phạm Văn Thuyết.* - Tái bản lần thứ 1. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 221tr. ; 20cm

33(V)/M 160589/M 160590/76240/76241

124. Việt Nam - Truyền thống kinh tế, văn hoá biển / Chủ biên: Nguyễn Văn Kim, Nguyễn Mạnh Dũng. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 575tr. ; 24cm

33(V)+38(V)/V 14671

125. Accounting at war: politics of military finance / Warwick Funnell, Michele Chwastiak. - London : Routledge, 2015. - 216p. ; 24cm

338.79/AV 11770

126. English for specific purposes: banking and finance. - Hà Nội : Lao động, 2015. - 175p. ; 21cm

339/A 12962/A 12963/A 12960/A 12961

127. Food security governance: empowering communities, regulating corporations /
Nora McKeon. - London : Routledge, 2015. - 246p. ; 24cm
333(V)/AV 11697

128. Food security in Asia: challenges, policy and implications / Monika Barthwal-Datta. - London : Routledge, 2014. - 219p. ; 24cm
333(N4)/AV 11771

129. Modern corporate governance: principles and models after global economic crisis /
Đinh Trần Ngọc Huy, Đinh Trần Ngọc Hiến. - H. : Hồng Đức, 2014. - 511p. ; 24cm
Part II
334/AV 11763

130. Treasury's war: The unleashing of a new era of financial warfare / Juan C. Zarate.
- New York : PublicAffairs, 2015. - 488p. ; 24cm
336(N711)/AV 11757

34 – Pháp luật. Khoa học về pháp luật

131. Cẩm nang nghiệp vụ quản lý điều hành dành cho giám đốc, lãnh đạo doanh nghiệp. - H. : Lao động, 2015. - 439tr. ; 28cm
34(V)2/V 14661/V 14662

132. Chế định các biện pháp ngăn chặn theo luật tố tụng hình sự Việt Nam - những vấn đề lý luận và thực tiễn: Sách chuyên khảo / Nguyễn Trọng Phúc. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 258tr. ; 21cm
34(V)65/M 160236/M 160237/M 160244/M 160245

133. Giải đáp các tình huống mới nhất về nghiệp vụ đấu thầu, mua sắm sử dụng tài sản và chế độ chi tiêu, tiếp khách, sử dụng tài sản nhà nước kế toán trưởng đơn vị hành chính sự nghiệp cần biết. - H. : Tài chính, 2015. - 431tr. ; 28cm
34(V)/V 14663/V 14664

134. Hỏi - đáp luật doanh nghiệp năm 2014 / Bích Hạnh. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 359tr. ; 21cm. - (Tủ sách pháp luật doanh nhân)
34(V)2/76153/76154

135. Hỏi - đáp pháp luật về công đoàn / Tiêu Phương Thúy. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 111tr. ; 19cm
34(V)9/M 160321/M 160322/MP 25803/MP 25804

136. Hỏi - đáp pháp luật về hôn nhân và gia đình. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 91tr. ; 15cm. - (Tủ sách pháp luật phổ thông)
34(V)7/76180/76181

137. Hỏi - đáp pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 94tr. ; 15cm

34(V)7/76178/76179

138. Hỏi - đáp về luật đầu tư năm 2014 / Bích Loan. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 118tr. ; 19cm. - (Tủ sách pháp luật doanh nhân)

34(V)2/76168/76169

139. Hướng dẫn môn học luật dân sự: T.2 / Phạm Văn Tuyết, Lê Kim Giang. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 483tr. ; 21cm

34(V)4/76212/76213

140. Hướng dẫn thi hành luật sửa đổi bổ sung các luật về thuế - quy định mới về thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế giá trị gia tăng và hoá đơn bán hàng, cung ứng dịch vụ. - H. : Tài chính, 2015. - 447tr. ; 28cm

34(V)82/V 14659/V 14660

141. Luật an toàn, vệ sinh lao động. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 132tr. ; 19cm

34(V)9/M 160319/M 160320/MP 25801/MP 25802

142. Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 199tr. ; 19cm

34(V)/M 160315/M 160316/MP 25805/MP 25806

143. Luật bảo vệ môi trường năm 2014 và văn bản hướng dẫn thi hành. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 253tr. ; 21cm

34(V)331/76163/76164

144. Luật bầu cử đại biểu quốc hội và đại biểu hội đồng nhân dân. - H. : Chính trị Quốc Gia, 2015. - 107tr. ; 19cm

34(V)041/M 160325/M 160326/MP 25819/MP 25820

145. Luật đấu thầu năm 2013 và nghị định hướng dẫn thi hành về lựa chọn nhà đầu tư. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 215tr. ; 21cm

34(V)2/M 160198/M 160199/MP 25771/MP 25772

146. Luật giáo dục nghề nghiệp. - H. : Lao động, 2015. - 84tr. ; 19cm

34(V)15/M 160276/M 160277

147. Luật giao thông đường thủy nội địa năm 2004 sửa đổi, bổ sung năm 2014 và văn bản hướng dẫn thi hành. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 133tr. ; 19cm

34(V)44/M 160327/M 160328/MP 25817/MP 25818

148. Luật kiểm toán nhà nước. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 67tr. ; 19cm

34(V)/M 160308/M 160309/MP 25813/MP 25814

149. Luật Mặt trận tổ quốc Việt Nam. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 40tr. ; 19cm

34(V)/M 160311/M 160312/MP 25811/MP 25812

150. Luật ngân sách nhà nước. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 113tr. ; 19cm

34(V)81/M 160304/M 160305/MP 25809/MP 25810

150. Luật nghĩa vụ quân sự. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 60tr. ; 19cm

34(V)16/M 160306/M 160307/MP 25794/MP 25795

152. Luật phá sản năm 2014 và văn bản hướng dẫn thi hành. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 183tr. ; 21cm

34(V)27/76151/76152

153. Luật tài nguyên, môi trường biển và hải đảo. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 99tr. ; 19cm

34(V)/M 160313/M 160314/MP 25815/MP 25816

154. Luật thú y. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 156tr. ; 19cm

34(V)/M 160302/M 160303/MP 25807/MP 25808

155. Luật thuế giá trị gia tăng năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2013, 2014. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 70tr. ; 19cm

34(V)82/M 160268/M 160269

156. Luật thuế thu nhập cá nhân năm 2007 sửa đổi, bổ sung năm 2012, 2014. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 79tr. ; 19cm

34(V)82/M 160310/MP 25773/MP 25774/MP 25775

157. Luật thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2013, 2014. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 91tr. ; 19cm

34(V)82/76170/76171

158. Luật tổ chức chính phủ. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 51tr. ; 19cm

34(V)1/M 160317/M 160318/MP 25796/MP 25797

159. Luật tổ chức chính quyền địa phương. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 155tr. ; 19cm

34(V)04/M 160323/M 160324/MP 25827/MP 25828

160. Luật tổ chức quốc hội. - H. : Lao động, 2015. - 75tr. ; 19cm

34(V)042.1/M 160284/M 160285

161. Luật tục và việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở vùng dân tộc thiểu số ở tỉnh Kon Tum / Nguyễn Văn Nam chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 170tr. ; 21cm

34(V)02/M 160211/M 160212

162. Luật việc làm năm 2013 và nghị định số 28/2015/NĐ-CP hướng dẫn thi hành về bảo hiểm thất nghiệp. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 87tr. ; 21cm

34(V)9/76190/76191

163. Luật xây dựng năm 2014 và văn bản hướng dẫn thi hành. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 231tr. ; 21cm

34(V)14/76186/76187

164. Một số vấn đề về hoạt động xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan hành chính nhà nước hiện nay: Sách tham khảo / *Trần Văn Duy.* - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 183tr. ; 21cm

34(V)/M 160238/M 160239

165. Những điều cần biết về đăng ký và quản lý hộ tịch theo luật hộ tịch / *Dương Bạch Long.* - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 107tr. ; 21cm. - (Tủ sách pháp luật phổ thông)

34(V)/76182/76183

166. Những quy định mới về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình và hướng dẫn xác định đơn giá nhân công trong quản lý đầu tư xây dựng năm 2015. - H. : Hồng Đức, 2015. - 431tr. ; 28cm

34(V)/V 14657/V 14658

167. Phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng cho sinh viên / *Chủ biên: Lê Thiên Hương, Trần Thị Diệu Oanh.* - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 154tr. ; 19cm

34(V)134+37(V)/76172/76173

168. Quy định mới về quản lý chu chi, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước trong các cơ quan đơn vị hành chính sự nghiệp 2015. - H. : Tài chính, 2015. - 431tr. ; 28cm

34(V)81/V 14667/V 14668

169. Quy định pháp luật về sinh con bằng kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm và điều kiện mang thai hộ vì mục đích nhân đạo. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 87tr. ; 21cm

34(V)/76188/76189

170. Tìm hiểu luật giáo dục nghề nghiệp năm 2014 / *Lê Thị Thanh Duyên.* - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 150tr. ; 21cm

34(V)15/76184/76185

171. Tìm hiểu luật nhà ở năm 2014 / *Trương Hồng Quang, Nguyễn Thế Tài.* - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 194tr. ; 19cm

34(V)41/M 160259/M 160260/MP 25792/MP 25793

172. Tìm hiểu luật quản lý, sử dụng vốn nhà nước, đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp năm 2014 / *Trương Hồng Quang, Nguyễn Thị Lương Trà.* - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 115tr. ; 19cm

34(V)2/76176/76177

173. Tìm hiểu quy định về sinh con bằng kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm và mang thai hộ vì mục đích nhân đạo / Trương Hồng Quang. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 79tr. ; 19cm. - (Tủ sách pháp luật phổ thông)

34(V)/76174/76175

174. Tính hợp pháp và tính hợp lý của quyết định hành chính: Sách chuyên khảo / Bùi Thị Đào. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 247tr. ; 21cm

34(V)1/M 160218/M 160219/MP 25780/MP 25781

175. Tuyên ngôn độc lập năm 1945 và các hiến pháp Việt Nam (1946,1959,1980,1992,2013). - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 247tr. ; 21cm

34(V)01+3K5H3/M 160232/M 160233

176. Văn bản hướng dẫn thi hành 2015 luật xây dựng, đấu thầu. đầu tư, đầu tư công, quản lý sử dụng vốn nhà nước: Lựa chọn nhà đầu tư hợp đồng theo hình thức đối tác công tư xác định đơn giá nhân công trong quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình. - H. : Lao động, 2015. - 466tr. ; 28cm

34(V)/V 14665/V 14666

177. Về phân định thẩm quyền giữa chính quyền Trung ương và chính quyền địa phương tại Việt Nam hiện nay: Sách chuyên khảo / Nguyễn Văn Cương chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 319tr. ; 21cm

341.12/M 160204/M 160205

178. Democratization of intelligence / Ed.: Peter Gill, Michael M. Andregg. - London : Routledge, 2015. - 155p. ; 25cm

341.186/AV 11691

179. Global criminal and sovereign free economies and the demise of the Western democracies: dark renaissance / Ed.: Robert J. Bunker, Pamela Ligouri Bunker. - London : Routledge, 2015. - 242p. ; 25cm

341.14/AV 11793

180. International law, security and ethics: policy challenges in the post - 9/11 world / Ed.: Aidan Hehir, Natasha Kuhrt, Andrew Mumford. - London : Routledge, 2013. - 207p. ; 24cm

341/AV 11743

181. Irregular migration and human security in East Asia / Ed.: Jiyoung Song, Alistair D. B. Cook. - London : Routledge, 2015. - 195p. ; 25cm

341.14/AV 11790

182. Public purpose in international law: rethinking regulatory sovereignty in the global era / Pedro J. Martinez-Fraga, C. Ryan Reetz. - Cambridge : Cambridge University Press, 2015. - 453p. ; 23cm

341/AV 11760

183. *Rise of the warrior cop: the militarization America's police forces* / Radley Balko. - New York : PublicAffairs, 2014. - 382p. ; 21cm

34(V)134/A 12958

184. *The South China Sea maritime dispute: political, legal and regional perspectives* / Ed.: Leszek Buszynski, Christopher B. Roberts. - London : Routledge, 2015. - 221p. ; 25cm

341/AV 11791

185. *The war on terror and the laws of war: a military perspective*: Geoffrey S. Corn, James A. Schoettler, Dru Brenner-Beck.... - New York : Oxford University Press, 2015. - 276p. ; 24cm

341/AV 11756

37 – Giáo dục. Khoa học sư phạm

186. *Hỏi - đáp về giáo dục hướng nghiệp và nghề nghiệp trong các cơ sở giáo dục* / Lê Thị Mai Hoa. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 219tr. ; 21cm

373.7+34(V)15/76143/76144

38 – Văn hóa. Văn hóa học

187. *Bí ẩn của cái chảo* / Hervé This; Nguyễn Thị Bích Việt dịch. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 334tr. ; 20cm

384.6/M 160511/M 160512/M 160513

188. *Đại ngàn Tây Nguyên = Tay Nguyen jungle*. - H. : Hồng Đức, 2015. - 125tr. ; 25cm

380.2+91(V23)/V 14672/V 14673

189. *Đồ gốm - Văn hoá Phùng Nguyên* / Bùi Thị Thu Phương. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 311tr. ; 21cm

380.4/M 160202/M 160203

190. *Từ điển biểu tượng văn hoá thế giới: Huyền thoại, chiêm mộng, phong tục, cử chỉ, dạng thể, các hình, màu sắc, con số* / Jean Chevalier; Alain Gheerbrant. - Tái bản lần thứ 3. - Đà Nẵng : Nxb. Đà Nẵng, 2015. - 1142tr. ; 27cm

38/V 14687/V 14688

191. *Văn hoá đối ngoại Việt Nam trong quá trình hội nhập quốc tế*: Sách chuyên khảo / Chủ biên: Vũ Trọng Lâm, Lê Thanh Bình. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 188tr. ; 21cm

38(V)/M 160226/M 160227

355 - QUÂN SỰ

355(V) – Các LLVT Việt Nam

192. Lịch sử Bộ đội Thông tin liên lạc Quân khu 1 (1945 - 2015). - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 319tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)726/LC 13186

193. Lịch sử Lữ đoàn Tăng - Thiết giáp 22 (195 - 2015). - Tái bản có sửa chữa, bổ sung. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 464tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)722/LC 13197

194. Lịch sử Nhà máy Z119 (1965 - 2015) / Đỗ Văn Thuấn chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 375tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)76/LC 13200/LC 13201

195. Sách ảnh quốc phòng Việt Nam năm 2014 = Vietnam national defence 2014. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 160tr. ; 24cm

355(V)/M 160169/M 160170

196. The price of war: urbanization in Vietnam 1954-85 / Nigel Thrift, Dean Forbes. - London : Routledge, 2007. - 188p. ; 25cm

355(V)09/AV 11693

355(V)(09) – Lịch sử lực lượng vũ trang cách mạng Việt Nam

197. Bệnh viện Quân y 175 - 40 năm xây dựng và phát triển (1975 - 2015). - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 219tr. ; 23cm

355(V)(09)+355(V)6/M 160166/M 160167/M 160168

198. Cuộc đời đầu không cân sức: Bút ký / Phan Thu. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 204tr. ; 20cm

355(V)(09)22+V24/76226/76227/M 160478/M 160479/M 160480

199. Đại thắng mùa xuân 1975 - Sức mạnh của ý chí thống nhất Tổ quốc và khát vọng hòa bình. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 822tr. ; 30cm

355(V)(09)22/M 160134/M 160135/V 14674/V 14675

200. Đại thắng mùa xuân 1975 - Thắng lợi của những tư tưởng và tình cảm lớn: Sách tham khảo / Phạm Hồng Việt. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 135tr. ; 21cm

355(V)(09)22/M 160246/M 160247

201. Ký ức tháng Tư năm 1975 và những điều suy ngẫm / Nguyễn Huy Hiệu. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 263tr. ; 21cm

355(V)(09)22+V24/LC 13205/LC 13206

202. *Lịch sử lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Kon Tum (1945 - 2010)*. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 428tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)(09)/LC 13211

203. *Lịch sử Cục Quân lực (1945 - 2015)*. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 596tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)(09)/LC 13207

204. *Lịch sử lực lượng vũ trang quận Tân Bình (1945 - 2015) / Phạm Công Chững chủ biên*. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 574tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)(09)/LC 13198/LC 13199

205. *Lịch sử Trung đoàn 101 (1945 - 2015)*. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 487tr. ; 21cm

355(V)(09)/LC 13210

206. *Lịch sử Trung đoàn 18 (1945 - 2015)*. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 415tr. ; 21cm

355(V)(09)/LC 13208

207. *Ngành cơ yếu quân đội - 70 năm một chặng đường vẻ vang (1945 -2015)*. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 223tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)(09)/LC 13185

208. *Nhớ lại chuyến đi cấp tốc chiến dịch Hồ Chí Minh mùa xuân 1975 / Hồng Khanh*. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 103tr. ; 21cm

355(V)(09)22+V24/M 160346/M 160347/M 160348/M 160349

209. *Những phóng sự về chiến tranh Việt Nam / Phạm Viêm Phương dịch*. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 191 ; 21cm

355(V)(09)22+N(711)4=V/76228/76229/M 160611/M 160612/M 160613

210. *Vietnam: explaining America's lost war / Gary R. Hess*. - Oxford : Wiley, 2015. - 224p. ; 23cm

355(V)(09)22+355(N711)03/AV 11764

355(V)(092) – Tiểu sử các anh hùng quân đội trong các LLVT Việt Nam

211. *Đại tướng Tổng Tư lệnh Võ Nguyên Giáp / Trần Mạnh Thường*. - H. : Hồng Đức, 2014. - 228tr. ; 25cm

355(V)(092)/V 14647/V 14648

355(V)13 – Công tác chính trị của Đảng trong các LLVT Việt Nam

212. Giáo trình giáo dục chính trị: Dành cho đào tạo tiểu đội, khẩu đội trưởng / Đinh Quang Tuấn chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 154tr. ; 27cm

355(V)133(075)/M 160156/M 160157/M 160158

213. Lịch sử đảng bộ Đoàn 969 (1969 - 2015) / Vũ Tang Bồng chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 339tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)13/LC 13202

214. Lịch sử đảng bộ Tổng cục Công nghiệp quốc phòng (1945 - 2015) / Nguyễn Anh Đào chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 463tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)13+355(V)(09)/LC 13209

355(V)5 – Huấn luyện tác chiến của LLVT Việt Nam

215. Trường Đại học Văn hoá Nghệ thuật Quân đội - 60 năm xây dựng và trưởng thành (1955 - 2015): Kỷ yếu ảnh. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 94tr. ; 2cm

355(V)5/V 14685/V 14686/V 14685/V 14686

355(N...) – Các LLVT nước ngoài

216. An international history of the Cuban missile crisis: a 50-year retrospective / Ed.: David Gio, Len Scott, Christopher Andrew. - London : Routledge, 2014. - 307p. ; 25cm

355(N741)71/AV 11797

217. Ancient China on postmodern war: enduring ideas from the Chinese strategic tradition / Thomas M. Kane. - London : Routledge, 2014. - 193p. ; 24cm

355(N414)/AV 11748

218. China's assertive nuclear posture: state security in an anarchic international order / Baohui Zhang. - London : Routledge, 2015. - 203p. ; 25cm

355(N414)/AV 11813

219. China's power and Asian security / Ed.: Mingjiang Li, Kalyan M. Kemburi. - London : Routledge, 2015. - 291p. ; 25cm

355(N414)03/AV 11815

220. China's war reporters: the legacy of resistance against Japan / Parks M. Coble. - Cambridge : Harvard University Press, 2015. - 267p. ; 24cm

355(N414)(09)/AV 11765

221. Defending Taiwan: the future vision of Taiwan's defence policy and military strategy / Ed.: Martin Edmonds, Michael M. Tsai. - London : Routledge, 2014. - 284p. ; 22cm

355(N421)/A 12970

222. *Dimensions of counter-insurgency: applying experience to practice* / Tim Benbow, Rod Thornton. - London : Routledge, 2014. - 222p. ; 24cm

355(N47)/AV 11747

223. *Iran's nuclear programme: strategic implications* / Ed.: Joachim Krause. - London : Routledge, 2013. - 193p. ; 24cm

355(N742)+327.03/AV 11741

224. *Military cost-benefit analysis: theory and practice* / Ed.: Francois Melese, Anke Richter, Binyam Solomon. - London : Routledge, 2015. - 434p. ; 25cm

355(N711)/AV 11779

225. *Military force and elite power in the formation of modern China* / A. McCord. - London : Routledge, 2014. - 183p. ; 25cm

355(N414)+9(N414)/AV 11799

226. *North Korea: markets and military rule* / Hazel Smith. - Cambridge : Cambridge University Press, 2015. - 381p. ; 23cm

355(N412.1)+33(N412.1)/AV 11758

227. *Overcoming Pakistan's nuclear dangers* / Mark Fitzpatrick. - London : Routledge, 2014. - 171p. ; 25cm

355(N466)+327.03/AV 11772

228. *Self-determination after Kosovo* / Ed.: Annemarie Peen Rodt, Stefan Wolff. - London : Routledge, 2015. - 160p. ; 25cm

355(N517)/AV 11690

229. *The Cuban missile crisis: a critical reappraisal* / Ed.: Len Scott, R. Gerald Hughes. - London : Routledge, 2015. - 272p. ; 25cm

355(N741)71/AV 11809

230. *The military balance in the cold war* / David M. Walsh. - London : Routledge, 2014. - 281p. ; 24cm

355(N711)+355(N519.1)/AV 11744

231. *The rise of China vs. the logic of strategy* / Edward N. Luttwak. - London : The Belknap of Harvard University Press, 2012. - 310p. ; 19cm

355(N711)03+32(N711)/A 12965

232. *The small wars of the United States 1899-2009: an annotated bibliography* / Benjamin R. Beede. - 2nd ed.. - London : Routledge, 2014. - 528p. ; 23cm

355(N711)(09)/AV 11742

**233. *The transformation of Russia's armed forces: twenty lost years* / Roger N. McDermott. - London : Routledge, 2015. - 245p. ; 25cm
355(N519.1)/AV 11778**

**234. *War and peace in Qajar Persia: implications past and present* / Roxane Farmanfarmaian. - London : Routledge, 2014. - 234p. ; 24cm
355(N472)/AV 11694**

**235. *Trung Quốc đích quân sự chiến lược = Chiến lược quân sự của Trung Quốc*: Sách trắng quốc phòng. - London : Nhân dân Trung Quốc, 2015. - 25p. ; 26cm
355(N414)03/HV 1649**

355.74 – Bộ đội không quân

**236. *Images of war: Twin Mustang- the North American F-82 at war* / Alan D. Carey. - London : Routledge, 2015. - 125p. ; 25cm
355.748/AV 11755**

355.75 – Bộ đội hải quân

**237. *Naval power and expeditionary warfare* / Ed.: Bruce A. Ellleman, S.C.M. Paine. - London : Routledge, 2013. - 235p. ; 24cm
355.75/AV 11750**

**238. *Navies and foreign policy* / K. Booth. - London : Routledge, 2014. - 294p. ; 22cm
355.75+327/A 12966**

52 - THIÊN VĂN HỌC

**239. *Nguyên lý chọn ngày theo lịch can chi*: Kèm lịch tháng từ năm 2010 đến 2043 / Hoàng Tuấn. - Tái bản lần thứ 6 - Sửa chữa và bổ sung. - H. : Hồng Đức, 2015. - 363tr. ; 27cm
522.89/M 160159/M 160160**

61 - Y HỌC - Y TẾ

**240. *Chuyện không nhỏ về thuốc và sức khỏe* / Nguyễn Hữu Đức. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 319tr. ; 20cm
61/M 160541/M 160542**

6 - KỸ THUẬT

60 – Các vấn đề kĩ thuật

**241. *Giáo trình sức bền vật liệu*: Dùng cho luyện thi Olympic và ôn thi cao học / Nguyễn Văn Hưng chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 351tr. ; 27cm
605.21(075)/M 160161/M 160162/M 160163**

6T – Vô tuyến điện tử học

242. *Cyber warfare: a multidisciplinary analysis* / Ed.: James A. Green. - London : Routledge, 2015. - 182p. ; 25cm

6T/AV 11803

243. *Cybersecurity: protecting critical infrastructures from cyber attack and cyber warfare* / Thomas A. Johnson. - London : CRC Press, 2015. - 247p. ; 25cm

6T+355.726/AV 11781

8 - NGHIÊN CỨU VĂN HỌC

244. *Lu Xun's revolution: writing in a time of violence* / Gloria Davies. - Cambridge : Harvard University Press, 2013. - 408p. ; 24cm

8(N414)/AV 11768

9 - LỊCH SỬ

9(T) – Lịch sử thế giới

245. *Đại sử - từ vụ nổ lớn đến hiện tại* / Cynthia Stokes Brown; Ng.dịch: Phan Triều Anh. - Tái bản lần thứ 1. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 348tr. ; 24cm

9(T)/V 14655/V 14656

246. *Regular armies and insurgency* / Ed.: Ronald Haycock. - London : Routledge, 1979. - 101p. ; 25cm

9(T)/AV 11816

247. *The making of South East Asia* / G. Ccedès. - London : Routledge, 2015. - 268p. ; 25cm

Vol. 4

9(T)/AV 11798

9(V) – Lịch sử Việt Nam

248. *Chung một bóng cờ: Về mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam* / Trần Bạch Đằng chủ biên. - Xuất bản lần 3. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 1232tr. ; 27cm

9(V)2/V 14646

249. *Di tích quốc gia đặc biệt - Khu lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh tại quê hương Nghệ An*. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 78tr. ; 19cm

9(V)(069)+3K5H6/M 160336/M 160337/M 160338/MP 25798/MP 25799/MP 25800

250. *Đôi mắt với quân thù*. - Xuất bản lần thứ 2. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 367tr. ; 21cm

9(V)2+V24/M 160228/M 160229

251. Hồ sơ về châu lục học - Tìm hiểu con người ở vùng đất mới: Dựa vào tài liệu văn, sử bằng quốc ngữ ở miền Nam từ 1865 đến 1930 / *Nguyễn Văn Trung*. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 641tr. ; 24cm

9(V)+8(V)/V 14644/V 14645

252. Mậu Duyệt nghìn năm bí sử / Trần Văn Kiêu. - H. : Văn học, 2015. - 299tr. ; 21cm

9(V)1+V23/76192/76193/M 160484/M 160485

253. Người nông dân châu thổ Bắc Kỳ: Nghiên cứu địa lý nhân văn / *Pierre Gourou*. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 701tr. ; 24cm

9(V)/V 14653/V 14654

254. Sự biến đổi chính trị ở Việt Nam từ năm 1858 đến năm 1945: Sách chuyên khảo / *Trần Thị Thu Hoài*. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 266tr. ; 21cm

9(V)1/M 160242/M 160243

255. Việt Nam - đất nước, con người, thành tựu qua 70 năm xây dựng và phát triển (1945 - 2015) = Vietnam - country & people, achievements of 70 year establishment and development. - H. : Thông tấn, 2015. - 310tr. ; 25cm

9(V)+91(V)/V 14676/V 14677

256. Ấn tượng Sài Gòn - Thành phố Hồ Chí Minh. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 436tr. ; 20cm

9(VT2)/76238/76239

257. Sài Gòn mê. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Tổng hợp Tp. Hồ Chí Minh, 2015. - 253tr. ; 21cm

9(VT2)+V25/76208/76209

9(N...) – Lịch sử từng nước ngoài

258. Atatürk - Người khai sinh nhà nước Thổ Nhĩ Kỳ hiện đại / Andrew Mango; Lê Đình Chi dịch. - H. : Thế giới, 2015. - 858tr. ; 24cm

9(N475)(092)/V 14651/V 14652

259. Lịch sử quan hệ quốc tế / Bogaturov Aleksey Demosfenovich, Averkov Viktor Viktorovich; Đặng Quang Trung dịch. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 687tr. ; 24cm

9:327/V 14642/V 14643

260. Những cuộc chinh phạt của Alexander Đại đế / Arrian; An Khánh dịch. - H. : Thế giới, 2015. - 546tr. ; 21cm

9(N518.2)/76206/76207

261. Kosovo, intervention and statebuilding: the international community and the transition to independence / Ed.: Aidan Hehir. - London : Routledge, 2012. - 207p. ; 24cm

9(N517.32)/AV 11745

262. *Russia and the cult of state security: the Chekist tradition, from Lenin to Putin* / Julie Fedor. - London : Routledge, 2011. - 286p. ; 24cm

9(N519.1)/AV 11753

263. *The coming of the terror in the French revolution* / Timothy Tackett. - Cambridge : The Belknap of Harvard University Press, 2015. - 463p. ; 24cm

9(N522)/AV 11767

91 - ĐỊA LÝ - ĐẤT NƯỚC HỌC - ĐỊA CHÍ

264. *An Giang - Núi rộng sông dài* / Vĩnh Thông. - Tp. Hồ Chí Minh : Văn hoá văn nghệ, 2015. - 170tr. ; 21cm

91(V331)/MP 25831/MP 25832

265. *Bước qua thành phố lạ* / Nguyễn Huy Tâm. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 389tr. ; 20cm

91+V24/M 160401/M 160402/M 160403

266. *Hoàng Sa, Trường Sa, biển đảo Việt Nam = Hoang Sa - Truong Sa, Vietnam's sea and islands* / Nguyễn Á. - H. : Hồng Đức, 2015. - 336tr. ; 27cm

91(V)+341.15/V 14680/V 14681

267. *Việt Nam quê hương tôi*. - H. : Hồng Đức, 2015. - 101tr. ; 25cm

91(V)/V 14678/V 14679

V - TÁC PHẨM VĂN HỌC

V1 – Tác phẩm văn học Việt Nam trước 1945

268. *Kim, Vân, Kiều truyện* / Nguyễn Du; Trương Vĩnh Ký dịch. - TP. Hồ Chí Minh : Văn hoá văn nghệ, 2015. - 239tr. ; 21cm

V11+8(V)1/MP 25851/MP 25852

V2 – Tác phẩm văn học Việt Nam sau 1945

269. *Bác sĩ trưởng khoa: Tiểu thuyết* / Vũ Oanh. - H. : Hội nhà văn, 2014. - 470tr. ; 21cm

V23/M 160552/M 160553/M 160554

270. *Bán đảo: Tập truyện* / Thái Bá Lợi. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 295tr. ; 20cm

V23/M 160431/M 160432/M 160433

271. *Bàn tay và nụ hôn: Truyện dài* / Nguyễn Thị Thanh Bình. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 237tr. ; 20cm

V23/M 160416/M 160417/M 160418

272. Bên dòng Sầu Diện: Tiểu thuyết / Nguyễn Đình Tú. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 286tr. ; 20cm

V23/M 160543/M 160544/M 160545

273. Biển xanh màu lá / Nguyễn Xuân Thủy. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2014. - 426tr. ; 20cm

V23/M 160444/M 160445/M 160446

274. Bông hồng nhung: Tiểu thuyết / Trần Việt. - H. : Văn học, 2015. - 428tr. ; 21cm

V23/M 160456/M 160457/M 160458

275. Bút ký lính tăng - Hành trình đến Dinh Độc Lập / Nguyễn Khắc Nguyệt. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 441tr. ; 20cm

V24+355(V)(09)22/76224/76225/M 160475/M 160476/M 160477

276. Cách nhau chỉ một giấc mơ: Tập bút / Nguyễn Thị Hậu. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 269tr. ; 20cm

V24/M 160425/M 160426/M 160427

277. Cây nước mắt: Tiểu thuyết / Huệ Ninh. - H. : Hội nhà văn, 2015. - 699tr. ; 21cm

V23/M 160608/M 160609/M 160610

278. Chỉ là tiếng thở dài trong gió đêm: Tập truyện ngắn. - H. : Văn học, 2015. - 285tr. ; 21cm

V23/M 160586/M 160587/M 160588

279. Chuyện làng Nhô: Tiểu thuyết và Kịch bản văn học / Nguyễn Quang Thiều, Phạm Ngọc Tiến. - H. : Văn học, 2015. - 386tr. ; 21cm

V23+V22/M 160567/M 160568/M 160569

280. Chuyến xe đồ cuối năm: Tập truyện ngắn / Thái Dương tuyển chọn. - H. : Văn học, 2015. - 183tr. ; 21cm

V23/M 160539/M 160540

281. Đảo chìm nổi: Phóng sự và ghi chép / Nghiêm Minh. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 315tr. ; 20cm

V24/M 160463/M 160464/M 160465

282. Đêm ảo ảnh: Tiểu thuyết / Trần Quang Đạo. - Tái bản lần thứ 1. - H. : Văn học, 2015. - 201tr. ; 21cm

V23/M 160573/M 160574/M 160575

283. Đi về phía cha / Ngô Thảo tuyển chọn. - H. : Văn học, 2015. - 189tr. ; 21cm

V23+V24/M 160656/M 160657/M 160658

284. *Dở mắt*: Di cảo / *Vương Hồng Sển*. - Bản in lần đầu. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 369tr. ; 20cm

V24+8(V)2/M 160466/M 160467/M 160468

285. *Đổi chiến*: Tiểu thuyết / *Khuất Quang Thụy*. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 574tr. ; 20cm

V23/M 160395/M 160396/M 160397

286. *Đong tâm lòng*: Tản văn / *Nguyễn Ngọc Tư*. - Tái bản lần thứ 1. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 146tr. ; 20cm

V25/M 160517/M 160518/M 160519

287. *Đốt đời*: Truyện dài / *Đào Hiếu*. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 267tr. ; 20cm

V23/M 160404/M 160405/M 160406

288. *Đức Phật, nàng Savitri và tôi*: Tiểu thuyết / *Hồ Anh Thái*. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 519tr. ; 20cm

V23/M 160392/M 160393/M 160394

289. *Ga ký ức*: Tiểu thuyết / *Phong Điệp*. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 252tr. ; 20cm

V23/M 160410/M 160411/M 160412

290. *Gạo, nước mắt, rau muống...*: Tản văn / *Hoàng Trọng Dũng*. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2014. - 327tr. ; 20cm

V25/M 160384/M 160385

291. *Gặp lại một người bạn nhỏ*: Truyện dài / *Nguyễn Đồng Chi*. - In lần thứ 5. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 322tr. ; 20cm

V23/M 160507/M 160508

292. *Gió năm nào vẫn thổi*. - H. : Văn học, 2015. - 294tr. ; 21cm

V23/M 160653/M 160654/M 160655

293. *Gió qua triền hoa trắng*: Tiểu thuyết / *Tuyền Nguyễn*. - H. : Văn học, 2015. - 276tr. ; 21cm

V23/M 160361/M 160362/M 160363

294. *Giữa dòng chảy lạc*: Tiểu thuyết / *Nguyễn Danh Lam*. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 373tr. ; 20cm

V23/M 160564/M 160565/M 160566

295. *Hành trình của tháng năm*: Truyện dài / *Hân Như*. - H. : Văn học, 2015. - 321tr. ; 21cm

V23/M 160489/M 160490/M 160491

296. Heo mập cận thị và quần chíp rùa / Born (Nguyễn Trang). - H. : Văn học, 2015. - 302tr. ; 21cm

V23/M 160561/M 160562/M 160563

297. Hồ Quý Ly: Tiểu thuyết lịch sử / *Nguyễn Xuân Khánh.* - In lần thứ 11. - H. : Phụ nữ, 2013. - 802tr. ; 21cm

V23/M 160461/M 160462

298. Hồ sơ một tử tù / Nguyễn Đình Tú. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2014. - 202tr. ; 20cm

V23/M 160472/M 160473/M 160474

299. Kín: Tiểu thuyết / *Nguyễn Đình Tú.* - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2014. - 368tr. ; 20cm

V23/M 160373/M 160374/M 160375

300. Kỳ nhân làng Ngọc: Tập truyện ngắn / *Trần Thanh Cảnh.* - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 308tr. ; 20cm

V23/M 160389/M 160390/M 160391

301. Mặt cửa đàn ông: Tập văn / *Nguyễn Việt Hà.* - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 272tr. ; 20cm

V25/M 160594/M 160595/M 160596

302. Me Tư Hồng: Tiểu thuyết / *Nguyễn Ngọc Tiến.* - Tái bản lần thứ 1. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 363tr. ; 20cm

V23/M 160441/M 160442/M 160443

303. Miền hoang: Tiểu thuyết / *Sương Nguyệt Minh.* - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2014. - 631tr. ; 20cm

V23/M 160438/M 160439/M 160440

304. Một mình một ngựa: Tiểu thuyết / *Ma Văn Kháng.* - H. : Hội nhà văn, 2015. - 399tr. ; 21cm

V23/M 160626/M 160627/M 160628

305. Nắng trưa không đứng bóng: Truyện ngắn / *Hoàng Việt Hằng.* - H. : Văn học, 2015. - 214tr. ; 21cm

V23/M 160536/M 160537/M 160538

306. Ngày mới nhẹ nhàng: Tập bút / *Bích Ngân.* - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 267tr. ; 20cm

V24/M 160407/M 160408/M 160409

307. Ngồi lê đôi mách với Hà Nội: Tản văn / *Đỗ Phấn.* - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 295tr. ; 20cm

V25/M 160528/M 160529/M 160530

308. Ngọn tre già trở hoa: Tiểu thuyết / Vũ Oanh. - H. : Hội nhà văn, 2015. - 391tr. ; 21cm

V23/M 160486/M 160487/M 160488

309. Người đàn bà trên đảo: Tiểu thuyết / Hồ Anh Thái. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 262tr. ; 20cm

V23/M 160520/M 160521/M 160522

310. Người đứng trót nhớ / Quỳnh Thy, Đình Huy. - H. : Văn học, 2015. - 220tr. ; 20cm
V25/M 160359/M 160360

311. Người gặp ở trong đời: Tập ký / Nguyễn Hoàng Sáu. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 251tr. ; 21cm

V24/LC 13212/LC 13213

312. Người thứ hai: Tiểu thuyết / Tô Hải Vân. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 219tr. ; 20cm

V23/M 160501/M 160502/M 160503

313. Người và xe chạy dưới ánh trăng: Tiểu thuyết / Hồ Anh Thái. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 389tr. ; 20cm

V23/M 160591/M 160592/M 160593

314. Nguyễn Du: Tiểu thuyết lịch sử / Nguyễn Thế Quang. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 403tr. ; 20cm

V23/M 160492/M 160493/M 160494

315. Nguyễn Du: Tiểu thuyết lịch sử / Nguyễn Thế Quang. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 403tr. ; 21cm

V23/76230/76231

316. Nguyễn Khắc Viện - Yêu và mơ / Nguyễn Khắc Phê sưu tập và giới thiệu. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 281tr. ; 20cm

V26+9(V)(092)/M 160603/M 160604/M 160605

317. Nhận Bản - Hành trình và cảm nhận / Nguyễn Thị Thu Hà. - H. : Thông tin và truyền thông, 2015. - 169tr. ; 21cm

V24+38(N413)/76218/76219

318. Nháp: Tiểu thuyết / Nguyễn Đình Tú. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2014. - 281tr. ; 20cm

V23/M 160469/M 160470/M 160471

319. Những cơn mưa thẳng thốt: Tập truyện ngắn / Nguyễn Văn Ngọc. - H. : Văn học, 2015. - 245tr. ; 21cm

V23/M 160623/M 160624/M 160625

320. Niềm vui cuộc sống / Đặng Thiên Sơn tuyển chọn. - H. : Văn học, 2015. - 203tr. ; 21cm

V25/M 160647/M 160648/M 160649

321. Phiên bản: Tiểu thuyết / *Nguyễn Đình Tú.* - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2014. - 328tr. ; 20cm

V23/M 160450/M 160451/M 160452

322. Phnom Penh: Truyện / *Trần Ngọc Sinh.* - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 141tr. ; 20cm

V23/M 160419/M 160420/M 160421

323. Quét cầu thang: Tiểu phẩm báo chí / *Hữu Thọ.* - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 254tr. ; 21cm

V24/M 160329/M 160330/MP 25849/MP 25850

324. Quyên: Tiểu thuyết / *Nguyễn Văn Thọ.* - H. : Thanh niên, 2015. - 459tr. ; 21cm

V23/M 160618/M 160619/M 160620

325. Rụng xuống ngày hư ảo: Tiểu thuyết / *Đỗ Phấn.* - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 342tr. ; 20cm

V23/M 160386/M 160387/M 160388

326. Sự trở lại của vết xước: Tiểu thuyết / *Trần Nhã Thụy.* - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 259tr. ; 20cm

V23/M 160498/M 160499/M 160500

327. Sương mù tháng giêng: Tiểu thuyết lịch sử / *Uông Triều.* - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 287tr. ; 20cm

V23/M 160514/M 160515/M 160516

328. Ta tự cười mình / Nguyễn Thiện. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 176tr. ; 20cm

V27/M 160526/M 160527

329. Thả hy vọng: Đoàn văn và tùy bút / *Trần Đức Tiến.* - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 219tr. ; 20cm

V25+V24/M 160356/M 160357/M 160358

330. Tháng ngày tôi sống với những người cộng sản / Thanh Nghị. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 391tr. ; 21cm

V24+355(V)(09)22/76222/76223

331. Thiên đường ảo vọng: Tiểu thuyết / *Nguyễn Trí.* - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 259tr. ; 20cm

V23/M 160353/M 160354/M 160355

332. *Thông reo Ngàn Hồng*: Tiểu thuyết lịch sử / *Nguyễn Thế Quang*. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 608tr. ; 20cm

V23/M 160447/M 160448/M 160449

333. *Tiếng kèn Pile*: Tập truyện ngắn / *Bùi Thị Như Lan*. - H. : Quân đội nhân dân, 2015. - 200tr. ; 19cm

V23/M 160650/M 160651/M 160652

334. *Tình yêu không phải thứ để dành* / *Nguyễn Phước Huy*. - H. : Văn học, 2015. - 183tr. ; 21cm

V23+V24/M 160576/M 160577/M 160578

335. *Trong sương hồng hiện ra*: Tiểu thuyết / *Hồ Anh Thái*. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 231tr. ; 21cm

V23/M 160250/M 160251

336. *Truyện ngắn 5 tác giả nữ*. - H. : Văn học, 2015. - 422tr. ; 21cm

V23/M 160639/M 160640/M 160641

337. *Truyện ngắn đặc sắc 2015* / *Sương Nguyệt Minh tuyển chọn*. - H. : Văn học, 2015. - 303tr. ; 21cm

V23/M 160549/M 160550/M 160551

338. *Truyện ngắn hay 2015*. - H. : Văn học, 2015. - 299tr. ; 21cm

V23/M 160629/M 160630/M 160631

339. *Truyện ngắn mini đặc sắc*. - H. : Văn học, 2015. - 303tr. ; 21cm

V23/M 160570/M 160571/M 160572

340. *Túp lều nát*: Phóng sự / *Nguyễn Đồng Chi*. - In lần thứ 3. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 233tr. ; 20cm

V24/M 160523/M 160524/M 160525

341. *Và tháng ngày trôi đi*: Tập truyện ngắn / *Phạm Thị Ngọc Liên*. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 257tr. ; 20cm

V23/M 160422/M 160423/M 160424

342. *Viết cho những cô gái chưa kịp lấy chồng*: Tản văn / *Yến Mèo (Hoàng Mai Yến)*. - H. : Văn học, 2015. - 257tr. ; 21cm

V25/M 160558/M 160559/M 160560

Đ - SÁCH THIẾU NHI

343. *Kira kira* / *Cynthia Kadohata*; *Lưu Anh dịch*. - Tái bản lần thứ 5. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 214tr. ; 20cm

ĐN(711)13=V/M 160636/M 160637/M 160638

PHẦN II: ĐIỂM SÁCH

1. Hồ sơ về châu lục học - Tìm hiểu con người ở vùng đất mới: Dựa vào tài liệu văn, sử bằng quốc ngữ ở miền Nam từ 1865 đến 1930 / *Nguyễn Văn Trung*. - Tp. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2015. - 641tr. ; 24cm

9(V)+8(V)/V 14644/V 14645

“Hồ sơ Lục Châu - Tìm hiểu con người ở vùng đất mới” là một tập hợp khảo cứu của Giáo sư Nguyễn Văn Trung về Nam Bộ thông qua các tài liệu văn, sử bằng Quốc ngữ ở miền Nam trong giai đoạn từ năm 1865 đến năm 1930.

Bằng những tài liệu sách báo chữ Quốc ngữ còn lưu trữ được tại Việt Nam, tác giả đã đưa người đọc khám phá chính vùng đất mình đang sống bằng những văn bản và sử liệu có thật được công bố trên báo chí và xuất bản ở miền Nam giai đoạn đầu Pháp thuộc đến năm 1930.

Ở đó người đọc sẽ bất ngờ khám phá một mảng văn học bị bỏ quên, bỏ qua bởi ở chính vùng đất này những tờ báo viết bằng chữ Quốc ngữ đầu tiên xuất hiện, theo đà phát triển của xã hội, sau báo là sách, sách tuyên truyền về chính sách mới, sách truyền đạo và sách giải trí. Sự thoái trào của nền Nho học ở vùng đất mới là cơ sở để chữ viết mới là Quốc ngữ có cơ hội phát triển theo đà phát triển của xã hội cộng với nhu cầu hội nhập vào xã hội mới của một bộ phận cư dân thành thị và những người mới giàu ở nông thôn. Chính bộ phận này cùng với sự hình thành tầng lớp trí thức mới theo Tây học đã làm cho vùng đất mới - Lục Châu, sau này gọi là Lục tỉnh, Nam Bộ đã tạo nên một sinh khí cho nền báo chí và xuất bản trong buổi đầu xứ Nam Bộ trở thành thuộc địa. Cái mốc 1930 được tác giả chọn để hạn chế nghiên cứu trong tập sách này như một thời điểm đánh dấu sự ra đời của một quan điểm mới về văn sử khi có Đảng Cộng sản Việt Nam.

Tiến trình phát triển của chữ Quốc ngữ cũng là tiến trình từng bước phát triển của xã hội miền Nam mà báo chí và xuất bản bằng chữ Việt đóng vai trò then chốt. Qua tác phẩm này bạn đọc sẽ nhận ra những thay đổi có tính cách mạng trong việc sử dụng ngôn ngữ của người Việt miền Nam và ảnh hưởng của nó đối với sự phát triển ngôn ngữ của cả nước trong một giai đoạn.

Đặc biệt, tác giả đã dành trọn Chương V: “Cao Đài: Đạo ở vùng đất mới” để giới thiệu về một tôn giáo được ra đời ở vùng đất mới là đạo Cao Đài, có thể gọi đây là chương “có vấn đề” do nó đã công bố một số tư liệu liên quan đến thời kỳ đầu thành lập tôn giáo này mà hiện nay vẫn còn nhiều người chưa biết đến. Có lẽ vì vậy, nhà xuất bản đã khéo léo rào trước đón sau khi quyết định để nguyên chương này mà không biên tập cắt bỏ: “Bằng những tài liệu này tác giả đã phân tích dựa trên một tiền đề căn bản là đạo Cao Đài là một hiện tượng thuần túy ở Nam Kỳ. Việc nêu ra những tài liệu tranh cãi về buổi đầu hình thành đạo Cao Đài như là một phân tích có tính lịch sử về một tôn giáo mới có tính

đặc thù Việt Nam. Nó không nhằm chỉ trích hay phê phán mà là một hiện thực khách quan để nghiên cứu và tìm hiểu...” (trích “Lời nhà xuất bản”).

Ngoài ra, trong tập sách này tác giả cũng đề cập đến nhiều vấn đề như Chính sách văn hóa của Pháp và ảnh hưởng văn hóa Pháp ở miền Nam thời kỳ đầu thuộc địa, về Báo chí, văn xuôi và lý luận, về Buổi sơ khai của đạo Thiên chúa ở miền Nam...

Tóm lại, cuốn sách là tài liệu hữu ích cho bạn đọc với những vấn đề xét lại lịch sử văn học, những gợi ý thú vị, thông tin dày đặc cùng với mục lục hỗ trợ tốt cho việc tra cứu... Tuy nhiên như tác giả đã nhận định cuốn sách cũng chưa thực sự toàn diện và đầy đủ nên bạn đọc hãy đón nhận nó như một tài liệu tham khảo với tinh thần phê phán và khai phóng.

2. Hai chủ nghĩa, một trăm năm: Sách tham khảo / *Tiêu Phong*; *Ng.dịch: Nguyễn Vinh Quang, Hoàng Văn Tuấn*. - Tái bản lần thứ 1. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - tr. ; 21cm

32/76159/76160

Mao Trạch Đông đã từng nói: “Trong điều kiện tồn tại giai cấp, có bao nhiêu giai cấp thì có bấy nhiêu chủ nghĩa, thậm chí các tập đoàn của một giai cấp còn có chủ nghĩa riêng”. Thế giới to lớn như vậy, trong 100 năm, đâu chỉ dừng lại hai chủ nghĩa. Vậy tại sao chỉ nói hai chủ nghĩa là chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản? Bởi vì đó là hai chủ nghĩa lớn khác thường, không chỉ có ảnh hưởng lớn nhất trong thế kỷ, mà còn liên quan đến hướng đi của thế giới, tiền đồ và vận mệnh của nhân loại. Với lý luận đó, cuốn sách “Hai chủ nghĩa, một trăm năm” ra đời. Cuốn sách được dịch từ nguyên bản tiếng Trung Quốc *Hai chủ nghĩa, một trăm năm: Chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa tư bản của Tiêu Phong* do Nhà xuất bản Thế giới đương đại (Trung Quốc) ấn hành năm 2002. Cuốn sách này được nhận Giải thưởng sách hay toàn Trung Quốc năm 2002. Tác giả cuốn sách là một nhà nghiên cứu nổi tiếng của Trung Quốc. Ông là Giáo sư thỉnh giảng Đại học Nhân dân và Đại học Quốc phòng Trung Quốc, Cố vấn Ủy ban chuyên ngành chủ nghĩa xã hội thế giới thuộc Học hội chủ nghĩa xã hội khoa học Trung Quốc. Cuốn sách được Nhà xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật xuất bản lần đầu năm 2004.

Nội dung chủ yếu của cuốn sách tập trung luận giải một loạt những vấn đề quan trọng liên quan tới sự tồn tại và phát triển của chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản thế giới: Nguyên nhân dẫn đến sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu? Chủ nghĩa tư bản đã tự điều chỉnh như thế nào để tiếp tục phát triển? Liệu sự phát triển của chủ nghĩa tư bản có tồn tại mãi và tương lai của chủ nghĩa xã hội thế giới sẽ ra sao? Bên cạnh đó, tác giả còn đi sâu phân tích một loạt vấn đề trong yếu khác: Nhận thức về thời đại hiện nay, xu thế hòa bình và phát triển; tác động của toàn cầu hóa đối với chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản, v.v..

Một đặc điểm quan trọng khác nhau giữa quyển sách này với các tác phẩm lịch sử và kinh tế nói chung, là nó luôn xoay quanh một lý luận quan trọng của chủ nghĩa Mác và vận

đề thực tế để triển khai, đồng thời nó không đơn thuần biện luận về cái hay, cái dở của hai chủ nghĩa từ góc độ nguyên lý khoa học và từ góc độ hình thái ý thức, mà lấy hoạt động thực tiễn của hai chủ nghĩa làm căn cứ, thông qua sự từng trải và những khó khăn, sự phát triển và những trắc trở trong 100 năm qua của chúng để nghiên cứu, so sánh những bài học kinh nghiệm, những thành bại được mất, tiền đồ vận mệnh của chúng. Bởi thế, có thể nói, tôn chỉ của cuốn sách là muốn trao đổi với giới tư tưởng lý luận về những vấn đề nóng hổi và nan giải đó bằng sự kết hợp giữa lý luận và thực tiễn, giữa lịch sử và hiện thực.

Trong sách, tác giả đã dẫn ra một số tư liệu và sự kiện khác với những tư liệu và sự kiện mà chúng ta hiện có. Đặc biệt, khi luận chứng về những hoạt động của Quốc tế Cộng sản, vai trò của Liên Xô trước đây đối với phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, mối quan hệ giữa Liên Xô và các nước Đông Âu, quan hệ Xô - Trung, hay về các nhà lãnh đạo của một số nước, về các loại “chủ nghĩa xã hội dân tộc”, v.v tác giả đã có những nhận định đánh giá khác với chúng ta và dừng lại ở thời điểm cuốn sách ra đời. Tuy nhiên, để bạn đọc có thêm tài liệu nghiên cứu, tham khảo, người dịch cố gắng giữ theo tinh thần nguyên bản của tác giả và coi đây là quan điểm riêng.

Xin giới thiệu cuốn sách cùng bạn đọc.

3. Phòng, chống "diễn biến hoà bình" ở Việt Nam - Mệnh lệnh của cuộc sống /
Nguyễn Bá Dương. - H. : Chính trị quốc gia, 2015. - 343tr. ; 21cm

32(V)2/76165/76166

Âm mưu cơ bản, xuyên suốt, lâu dài của các thế lực thù địch là xóa bỏ các nước xã hội chủ nghĩa còn lại và dập tắt phong trào đấu tranh cách mạng của nhân dân tiến bộ; trật tự thế giới mới do chủ nghĩa đế quốc thống trị. Để thực hiện giấc mộng này, các thế lực thù địch đã và đang triệt để sử dụng thủ đoạn “diễn biến hòa bình” với tư cách là một chiến lược toàn cầu phản cách mạng nhằm chiến thắng chủ nghĩa xã hội mà không cần chiến tranh. Đây là một cuộc chiến vô cùng nguy hiểm, không “tiếng súng” nhưng có thể đánh sập thành trì cách mạng, xóa bỏ hoàn toàn chế độ.

Với các chiêu trò “ngoại giao thân thiện”, “dân chủ và nhân quyền”, “đa nguyên chính trị”, “đa đảng đối lập”, “phi chính trị hóa” quân đội, thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” nội bộ ta, các thế lực thù địch đang ráo riết “thay hình đổi dạng” để thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ ở Việt Nam; mưu toan phá hỏng công cuộc đổi mới đất nước, thủ tiêu thành quả cách mạng, xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với Nhà nước và xã hội cũng như đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, lái nước ta đi theo quỹ đạo tư bản chủ nghĩa.

Để góp phần giúp bạn đọc nhận biết rõ bản chất, âm mưu, thủ đoạn và các biểu hiện mới của “diễn biến hòa bình” chống phá Việt Nam, Nhà Xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật xuất bản cuốn ***Phòng, chống “Diễn biến hòa bình” ở Việt Nam - Mệnh lệnh của***

cuộc sống do Thiếu tướng PGS. TS. NGND. Nguyễn Bá Dương - Viện trưởng Viện Khoa học Xã hội Nhân văn quân sự - Bộ Quốc phòng biên soạn.

Nội dung cuốn sách tập trung phân tích, làm rõ các vấn đề then chốt, luận giải rõ hơn một số vấn đề ở các khía cạnh khác nhau nhằm vạch trần bản chất, âm mưu, thủ đoạn xảo quyệt và tác hại của chiến lược “diễn biến hòa bình” chống phá Việt Nam do các thế lực thù địch gây ra; chỉ rõ sự thật về cái gọi là “cuộc cách mạng lý luận” và vấn đề “thay máu cho hệ tư tưởng” ở Việt Nam, mà thực chất là sự phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, xóa bỏ con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta, thay vào đó là hệ tư tưởng tư sản. Đồng thời, vạch trần mưu đồ thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ ta, đòi “phi chính trị hóa” quân đội; qua đó, đề xuất chủ trương, giải pháp đấu tranh, làm thất bại âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình” chống phá Việt Nam của các thế lực thù địch.

Cuốn sách cung cấp cho bạn đọc một số thông tin về cuộc chiến tranh trong thời bình: đấu tranh phòng, chống “diễn biến hòa bình” ở nước ta hiện nay, cũng như những luận cứ cần thiết để đấu tranh, phản bác lại các quan điểm sai trái, phản động. Qua đó, mỗi người dù ở cương vị nào, nhìn nhận rõ hơn vai trò, ý thức, trách nhiệm công dân đối với sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

4. Gã khổng lồ mất ngủ: Một góc nhìn về chính trị Trung Quốc đương đại / Susan L. Shirk; Ng.dịch: Vũ Tú Mạnh, Trần Hà Trang. - H. : Hội nhà văn, 2015. - 477tr. ; 24cm

32(N414)/V 14669/V 14670

Gã khổng lồ Trung Quốc đã trỗi dậy trở thành nền kinh tế phát triển nhanh nhất thế giới, thách thức tất cả các cường quốc phương Tây, đặc biệt là Hoa Kỳ. Nhưng giới lãnh đạo nước này lại đang bất an hơn bao giờ hết: có thể duy trì quyền lực được bao lâu khi phải gắng gượng tuyệt vọng để lãnh đạo một đất nước rối bung do những thay đổi kinh tế gây ra.

Là nhà nghiên cứu hàng đầu về Trung Quốc, Shirk đã xuất bản cuốn sách “Gã khổng lồ mất ngủ” sau ba sự kiện lớn ở Trung Quốc. Đó là các cuộc nổi dậy ở Tây Tạng, trận động đất kinh hoàng và khủng khiếp ở tỉnh Tứ Xuyên cùng với những dư chấn và hậu quả của nó và Olympic Bắc Kinh 2008. Tất cả các sự kiện này có ý nghĩa vô cùng to lớn đối với giới cầm quyền cũng như người dân Trung Quốc. Trong cuốn sách, bà đã chỉ ra rằng thử thách của Trung Quốc chính là “mạnh mẽ bên ngoài, mong manh bên trong ấy là Trung Quốc hôm nay”. Dù tiềm năng của Trung Quốc là rất lớn nhưng đi kèm theo đó là những cạm bẫy mà nếu sảy chân thì sẽ dẫn đến khủng hoảng kinh tế hoặc xã hội. Trong đó, chính trị và ngoại giao là hai cạm bẫy lớn nhất mà Trung Quốc phải vượt qua để hướng tới phát triển bền vững. “Làm thế nào để phép lạ về kinh tế Trung Quốc có thể kéo dài”, đây chính là điều lo sợ của giới quan chức Trung Quốc, khi sự phát triển kinh tế quá nhanh nhưng tiến bộ xã hội lại không theo kịp.

Qua cuốn sách, bạn đọc có thể nhận thấy, Trung Quốc có thể là một siêu cường đang trỗi dậy, nhưng là siêu cường mong manh. Mong manh trong chính nội chính phức tạp của Trung Quốc, chứ không phải vấn đề về kinh tế hay quân sự của nước này.

Tóm lại, đây là cuốn sách “Đầy khai mở... Shirk đã viết một cuốn sách quan trọng. *Gã khổng lồ mất ngủ* sẽ thay đổi đánh giá của chúng ta về giới lãnh đạo Trung Quốc.” (Washington Post). Cuốn sách của Susan Shirk đã cung cấp một hiểu biết chân thực và sâu sắc về chính trị Trung Quốc. Đây có thể coi là một tham khảo đặc biệt quan trọng cho các chính sách của Hoa Kỳ và các quốc gia khác, nhằm đưa ra những chính sách phù hợp để Trung Quốc đóng tròn vai một cường quốc có trách nhiệm trên thế giới như nước này tuyên bố.